

Số: 439 /2020/NQ-ĐHĐCĐ

Cám Phá, ngày 10 tháng 4 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CHẤT MỎ - TKV

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKV được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2018;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV được tổ chức vào ngày 10 tháng 4 năm 2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả SXKD năm 2019; Kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2020 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

1.1. Kết quả SXKD năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ (%)
(A)	(B)	(C)	(1)	(2)	(3)
I	Chỉ tiêu hiện vật				
	- Khoan thăm dò	m	65.200	60.722	93,1
	- Khảo sát trắc địa	ha	15.500	17.618	113,6
II	Chỉ tiêu giá trị				
1	Doanh thu tổng số	Tr.đồng	285.010	320.251	112,4
2	Lợi nhuận	Tr.đồng	4.500	6.014	133,6
3	Giá trị đầu tư XD CB	Tr.đồng	13.406	12.276	91,6
4	Lao động, thu nhập				
-	Lao động bình quân	người	864	833	
-	ΣQTL thực hiện	Tr.đồng	84.368	89.916	106,6
-	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-thg	8.025	8.995	
-	Thu nhập tiền lương bình quân	1000đ/ng-thg		9.569	

5	Nộp ngân sách	Tr.đồng	19.168	20.029	
6	Cổ tức	%VĐL	≥2,0	2,0	

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
1	Chỉ tiêu hiện vật			
	- Khoan thăm dò	m	62.500	
	- Khảo sát	ha	16.500	
	- Đo Karota	m	80.000	
	- Phân tích mẫu	mẫu	7.500	
2	Chỉ tiêu giá trị	Tr.đ	300.000	
	- Khoan thăm dò	Tr.đ	235.000	
	- Khảo sát trắc địa	Tr.đ	24.500	
	- Nhiệm vụ địa chất	Tr.đ	8.500	
	- Đo Karota	Tr.đ	8.500	
	- Phân tích mẫu	Tr.đ	11.500	
	- Dịch vụ khoáng nóng	Tr.đ	12.000	
3	Chỉ tiêu khác			
3.1	Giá trị Đầu tư XDCB	Tr.đ	10.950	
3.2	Lợi nhuận	Tr.đ	5.000	
3.3	Lao động và tiền lương			
	- Lao động bình quân	Người	818	
	- Tiền lương bình quân	1000đ/ng/thg	9.032	
	- Đơn giá tiền lương	đ/1000đ GTSX	286	
6	Chi trả cổ tức	% VDL	≥ 2,0	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2020, nếu điều kiện về sản xuất thuận lợi hay khó khăn thì được quyết định điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu nhằm đảm bảo hiệu quả lợi ích tối đa của cổ đông và Công ty.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

Điều 3. Thông qua kết quả thay đổi nhân sự trong HĐQT Công ty nhiệm kỳ I (2016-2021) như sau:

3.1. Ông Hoàng Minh Hiếu, thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị và thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV, kể từ ngày 01 tháng

02 năm 2020 theo đề nghị của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (cổ đông sở hữu 86,59% vốn điều lệ) và theo đơn đề nghị của ông Hoàng Minh Hiếu.

3.2. Ông Vũ Văn Khấn, Trưởng ban - Thành viên Ban Quản lý vốn TKV, được Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam cử làm người đại diện phần vốn đồng thời làm Người đại diện của TKV tại Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV, bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị và giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty, kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2020.

3.3. Ông Lê Văn Lân, thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV để nghỉ hưu theo quy định, kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2020 theo đề theo đơn đề nghị của ông Lê Văn Lân.

3.4. Ông Đỗ Văn Trường, Trưởng phòng Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I (2016 - 2021), kể từ ngày 01/02/2020.

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2019 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

* Tài sản tổng số:	308.863.740.248 đồng
- Tài sản ngắn hạn:	191.075.328.403 đồng;
- Tài sản dài hạn:	117.788.411.845 đồng;
* Tổng nguồn vốn:	308.863.740.248 đồng
- Nợ phải trả:	195.850.017.822 đồng;
- Vốn chủ sở hữu:	113.013.722.426 đồng;
* Lợi nhuận trước thuế:	6.013.646.492 đồng
* Lợi nhuận sau thuế:	4.614.149.310 đồng

Điều 5. Thông qua kết quả chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban lãnh đạo điều hành Công ty năm 2019 và kế hoạch chi trả năm 2020 như sau:

3.1. Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, Ban lãnh đạo điều hành năm 2019:

STT	Chức danh	Số người	Tổng số (trđ)	Trong đó:	
				Lương	Thù lao
1	Hội đồng Quản trị	5	359,601		359,601
	- Chủ tịch HĐQT	1	81,580		81,580
	- Thành viên HĐQT	4	278,021		278,021
2	Ban Kiểm soát	3	440,818	296,184	144,634
	- Trưởng ban kiểm soát	1	308,000	296,184	11,816
	- Thành viên BKS	2	132,818		132,818
3	Ban LDDH	5	1.752,336	1.752,336	
	- Giám đốc	01	392,418	392,418	

	- Phó giám đốc	03	1.042,578	1.042,578	
	- Kế toán trưởng	01	317,340	317,340	
	Tổng số		2.552,755	2.048,520	504,235

3.2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, Ban lãnh đạo điều hành năm 2020:

STT	Chức danh	Số người	Tổng số (Trđ)	Trong đó:		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
1	Hội đồng Quản trị	05	353,496		353,496	
	- Chủ tịch HĐQT	01	80,184		80,184	Bằng 20% mức lương của CT. HĐQT chuyên trách
	- Thành viên HĐQT	04	273,312		273,312	Bằng 20% mức lương của TV. HĐQT chuyên trách
2	Ban Kiểm soát	03	208,104		208,104	
	- Trưởng ban KS	01	71,448		71,448	Bằng 20% mức lương của TB. Kiểm soát chuyên trách
	- TV. BKS	02	136,656		136,656	Bằng 20% mức lương của TV. BKS chuyên trách
3	Ban LDDH	05	1.722	1.722		
	- Giám đốc	01		385		Theo Công văn số 6326/TKV-KH ngày 23/12/2019 của TKV
	- Phó giám đốc	03		1.025		
	- Kế toán trưởng	01		312		
	Tổng số	13	2.283,600	1.722	561,600	

*** Phương thức chi trả:**

- Tiền lương, thù lao tháng = Tiền lương, thù lao năm /12 tháng;
- Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS, Ban lãnh đạo điều hành Công ty được tạm ứng không quá 80% mức tiền lương, thù lao tháng; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Điều 6. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2019 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
I	Lợi nhuận trước thuế	6.013.646.492	
1	Trích nộp thuế TNDN	1.399.497.182	

STT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
II	Lợi nhuận sau thuế	4.614.149.310	
1	Chia cổ tức: 2% vốn điều lệ	2.160.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích khoản 1:	2.454.149.310	
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển:	0	
2.2	Quỹ thưởng Người quản lý Công ty	263.470.000	
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.190.679.310	
-	<i>Quỹ khen thưởng (60%)</i>	<i>1.314.407.586</i>	
-	<i>Quỹ phúc lợi (40%)</i>	<i>876.271.724</i>	

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện thủ tục và thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo qui định của Pháp luật.

Điều 7. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về giám sát hoạt động quản lý của Công ty đối với HĐQT và Giám đốc điều hành Công ty; Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.

Điều 8. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam, trụ sở chính: Tầng 10, toàn nhà Center building, Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.

Điều 9. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV:

9.1. Tiếp tục triển khai Dự án đầu tư xây dựng công trình (bao gồm cả việc ký kết hợp đồng đầu tư và vay vốn tín dụng có giá trị từ 35% trở lên tổng số giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán);

9.2. Thực hiện các thủ tục thuê tài sản, thiết bị để phục vụ SXKD khi yêu cầu sản xuất tăng cao.

9.3. Bổ sung thêm ngành nghề đăng ký kinh doanh khi cần cho hoạt động SXKD của Công ty; Điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và xây dựng cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này một cách hợp lệ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông ở kỳ họp gần nhất theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp.

Điều 10. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV năm 2020 thông qua một cách hợp pháp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này một cách hợp lệ theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- TKV; UBCK Nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội; TTLK Việt Nam (b/c);
- Các cán bộ quản lý; Các cổ đông của Công ty;
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy); phòng CDVT đăng trên trang Web;
- Lưu: Văn thư; HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**Vũ Văn Khấn
CHỦ TỊCH HĐQT**